

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào Điều 9, Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải đôi thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 39/2021/TLST-HGĐT ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, giữa:

Người yêu cầu:

1/ Ông Hà Tiến D, sinh năm 1987; thường trú: Xóm 35, xã Y, huyện Y2, tỉnh N; tạm trú: 89/17 khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh B.

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988; thường trú: Số 18, phường A, thị xã B, tỉnh Đ; tạm trú: 89/17 khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh B.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa ông Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Thanh T, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Thanh T có 02 con chung là Hà Nguyễn Linh N, sinh ngày 10/7/2013 và Hà Tiến C, sinh ngày 06/5/2016. Sau khi ly hôn ông D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Tiến C, bà T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Nguyễn Linh N.

- Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải: Các đương sự không phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B, tỉnh Đ
(theo GCNKH số 55, quyền số I/2012 ngày 18/6/2012);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Trung Tín